

Hoạt động giám sát của HĐND cấp tỉnh trong cơ chế giám sát việc thực hiện quyền lực nhà nước của UBND cấp tỉnh hiện nay

Vũ Đặng Phúc*

Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

Ngày nhận bài 16/8/2021; ngày chuyển phân biện 19/8/2021; ngày nhận phân biện 21/9/2021; ngày chấp nhận đăng 27/9/2021

Tóm tắt:

Quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương và hoạt động giám sát là hai chức năng chủ yếu và cơ bản nhất của hội đồng nhân dân (HĐND) cấp tỉnh. Trong hai chức năng đó, giám sát có một vị trí, vai trò quan trọng trong việc kiểm soát việc thực hiện quyền lực nhà nước (QLNN) của ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh. Bài báo nghiên cứu lý luận, thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm bảo đảm hoạt động giám sát của HĐND cấp tỉnh trong cơ chế giám sát việc thực hiện QLNN của UBND cấp tỉnh ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: cấp tỉnh, giám sát, HĐND, kiểm soát quyền lực, UBND.

Chỉ số phân loại: 5.5

Mở đầu

Theo Đại từ điển tiếng Việt, “giám sát” được hiểu là việc theo dõi, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ hoặc là một chức quan thời phong kiến trông coi một công việc nhất định [1]. Như vậy, giám sát là hoạt động tồn tại khi có hai chủ thể, một bên có quyền giám sát và một bên là đối tượng của giám sát.

QLNN được hiểu là biểu hiện tập trung nhất của quyền lực chính trị, cùng với quyền lực công của toàn xã hội. QLNN được tổ chức thành bộ máy nhà nước nhằm thực hiện hai chức năng cơ bản là chính trị và công quyền. QLNN có nguồn gốc là quyền lực công, do đó QLNN phải thuộc về đông đảo quần chúng nhân dân. QLNN chỉ có giá trị thực tiễn khi được tổ chức thực hiện trong đời sống của mỗi quốc gia, luôn vận động và phát triển hướng đến lợi ích của chủ thể nắm giữ QLNN. QLNN được tổ chức thực hiện ở Trung ương thông qua sự phân công lao động giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. QLNN được thực hiện ở địa phương thông qua việc tổ chức phân chia lãnh thổ quốc gia thành các đơn vị hành chính lãnh thổ; tổ chức các cơ quan chính quyền tại các đơn vị hành chính lãnh thổ; mối quan hệ giữa các cơ quan Trung ương - địa phương hay chuyên giao quyền hạn, nhiệm vụ cho các cơ quan chính quyền địa phương; kiểm soát việc thực hiện QLNN ở địa phương. QLNN cần phải được giám sát thường xuyên bởi chủ thể gốc của quyền lực để tránh tình trạng lạm dụng, tùy tiện khi thực hiện QLNN. Có thể hiểu, giám sát QLNN là một quá trình hoạt động có mục đích bằng cách sử dụng các biện pháp giám sát phù hợp, tác động vào các cơ quan nắm giữ các QLNN, nhằm bảo đảm cho hoạt động của các cơ quan nhà nước tuân thủ đúng pháp luật trong khuôn khổ, phạm vi, quyền hạn được trao [2].

Ở nước ta, HĐND là cơ quan dân cử đại diện cho nhân dân địa phương và thực hiện chức năng giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương. UBND cấp tỉnh do HĐND tỉnh bầu ra, thực hiện chức năng chấp hành HĐND và quản lý nhà nước ở địa phương trên cơ sở pháp luật và mệnh lệnh hành chính của cơ quan nhà nước cấp

trên. HĐND cấp tỉnh thực hiện quyền đại diện của mình thông qua hai chức năng là quyết định các vấn đề quan trọng ở địa phương và chức năng giám sát. Trên nguyên tắc, HĐND ra quyết định đề UBND và cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện thì HĐND phải kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyết định của mình. Chức năng giám sát của HĐND là 1 trong 2 chức năng quan trọng của cơ quan dân cử. Ở cấp địa phương, cụ thể là cấp tỉnh, HĐND được trao quyền giám sát trực tiếp đối với việc thực thi QLNN của UBND tỉnh. Có ý kiến cho rằng, cơ quan dân cử hiện nay đã chuyển từ việc sử dụng chức năng đại diện sang chức năng giám sát, giám sát dần trở thành một chức năng chính của cơ quan dân cử [3]. Hoạt động giám sát của HĐND cấp tỉnh đối với việc thực hiện QLNN của UBND tỉnh ở nước ta như sau:

Về đối tượng giám sát: đối tượng giám sát của HĐND cấp tỉnh đối với việc thực hiện QLNN là UBND cấp tỉnh. Đây là đối tượng giám sát thường xuyên, quan trọng nhất của cơ quan đại diện bởi HĐND cấp tỉnh, là cơ quan có chức năng, nhiệm vụ phải thực hiện những nội dung mà HĐND cấp tỉnh quyết nghị.

Nội dung giám sát: nội dung giám sát của HĐND cấp tỉnh đối với UBND cấp tỉnh về việc thực hiện QLNN của UBND cấp tỉnh khá phong phú, nhưng có thể khái quát vào 2 nội dung chính: giám sát việc tổ chức, thực thi pháp luật và giám sát việc thực thi các quyết định, chính sách của chính HĐND cấp tỉnh - quyết nghị trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng.

Hình thức giám sát: hoạt động của các cơ quan đại diện thường được thực hiện bởi các hình thức: kỳ họp, hoạt động của các cơ quan do cơ quan đại diện lập ra và hoạt động của các thành viên (đại biểu) được nhân dân bầu. Theo đó, hình thức thực hiện giám sát của HĐND cấp tỉnh đối với việc thực hiện QLNN của UBND cấp tỉnh cũng rất phong phú: (1) Xem xét báo cáo của các cơ quan là đối tượng được giám sát; (2) Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn; (3) Xem xét văn bản quy phạm pháp luật; (4) Thành lập đoàn kiểm tra, giám sát; (5) Thực hiện bỏ phiếu tín nhiệm khi xét thấy cần thiết.

*Email: vudangphuc@vnu.edu.vn

Supervision activities of the Provincial People's Council in the mechanism of supervising the implementation of State power by the Provincial People's Committee in Vietnam today

Dang Phuc Vu*

School of Law, Vietnam National University, Hanoi

Received 16 August 2021; accepted 27 September 2021

Abstract:

Deciding on significant local issues and supervising activities are the two main and most basic functions of the Provincial People's Council. Among those two functions, the supervisory function has an essential role in controlling the implementation of State power by the Provincial People's Committee. The article studies the theory and the current situation, thereby proposing some solutions to ensure the supervision activities of the Provincial People's Council in the mechanism of supervising the implementation of State power by the Provincial People's Committee in Vietnam today.

Keywords: control of power, People's Committee, People's Council, Provincial level, supervision.

Classification number: 5.5

Thực trạng hoạt động giám sát của HĐND cấp tỉnh hiện nay

Sắc lệnh số 63/SL ngày 22/11/1945 đã cụ thể hóa mối quan hệ giữa Ủy ban hành chính với HĐND cấp tỉnh, giữa HĐND cấp tỉnh và chính quyền cấp trên (cấp kỳ, trung ương). Hiến pháp năm 1946 quy định rõ hơn về việc thành lập HĐND từ cấp xã đến cấp tỉnh. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 1958 quy định, HĐND là cơ quan QLNN ở địa phương do nhân dân bầu ra. HĐND là cơ quan do nhân dân bầu ra, thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Trung ương, đồng thời phát huy quyền chủ động, sáng tạo của địa phương.

Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 1989 đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong đời mới về tổ chức của HĐND khi thành lập cơ quan Thường trực của HĐND cấp tỉnh, huyện và hoạt động chuyên trách, thường xuyên. Sự đổi mới này có ý nghĩa thúc đẩy hoạt động, hạn chế dần tính hình thức và khẳng định vị thế của HĐND. Những quy định hiện hành về hoạt động giám sát của HĐND là một bước tiến rõ rệt, tạo cơ sở ngày càng hoàn chỉnh để HĐND hoạt động có thực quyền, nhất là các chế tài áp dụng sau giám sát.

Hiến pháp năm 2013 khẳng định vị trí, vai trò của HĐND các cấp nói chung và cấp tỉnh nói riêng "là cơ quan QLNN ở địa

phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, do nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên". Thể chế hóa các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 đã đánh dấu một bước tiến quan trọng hoàn thiện các quy định về hoạt động giám sát của HĐND cũng như đưa hoạt động giám sát của HĐND các cấp đi vào nền nếp, đạt chất lượng và hiệu quả cao hơn. Văn bản luật này đã quy định khá cụ thể về chủ thể, thẩm quyền, đối tượng và phương thức giám sát của HĐND các cấp, nhất là đối với cấp tỉnh. HĐND cấp tỉnh là cơ quan không những có trách nhiệm quyết định và tổ chức thực hiện các quyết định đó mà còn thực hiện chức năng giám sát các hoạt động đối với cơ quan, tổ chức nhà nước ở địa phương. Giám sát của HĐND cấp tỉnh là hoạt động quan trọng, nhất là trong bối cảnh chính quyền địa phương phát huy tính chủ động, tự chịu trách nhiệm trước Trung ương và nhân dân. Một vấn đề sau khi phân công rồi thì phải theo dõi, giám sát, đôn đốc để các cơ quan nhà nước hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ được giao. Đồng thời, qua giám sát có thể đánh giá tính hiệu quả, minh bạch, trung thực, đúng mục đích đề ra của HĐND. Mặt khác, còn là một cách kiểm soát quyền lực, phát hiện, ngăn chặn hành vi tùy tiện, vượt quyền của một số cá nhân, đơn vị trên địa bàn. Nhưng một thực tế cần nhìn nhận là những cơ sở pháp lý cụ thể cho phép HĐND thực hiện và triển khai có hiệu quả chức năng giám sát của mình chưa được đề cập một cách toàn diện và có hệ thống, nên kết quả giám sát còn hạn chế [4].

Theo đánh giá của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH), những năm gần đây, hoạt động giám sát của HĐND đã có bước tiến bộ. Đối với cấp tỉnh, HĐND đã chủ động tìm tòi và áp dụng các hình thức, biện pháp giám sát, kiểm tra, khảo sát thực tế; quan tâm hơn đến công tác giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước ở địa phương, hoạt động của các ngành bảo vệ pháp luật. Hoạt động giám sát của HĐND đã tập trung vào các vấn đề nổi cộm, bức xúc ở địa phương [5].

Một trong những hình thức giám sát quan trọng bậc nhất của HĐND cấp tỉnh đối với UBND cấp tỉnh là giám sát qua kỳ họp. Tại các kỳ họp, HĐND thực hiện quyền giám sát thông qua việc xem xét các báo cáo văn bản, đề án của UBND. Các đại biểu đã phát huy tinh thần trách nhiệm đầu tư thời gian, công sức và trí tuệ để nghiên cứu, xem xét các báo cáo và cả đóng góp nhiều ý kiến, giải pháp, kiến nghị thiết thực cho các báo cáo, đề án. Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn từng bước được cải tiến, đi vào thực chất. HĐND cấp tỉnh đã kết hợp giữa chất vấn và giám sát chuyên đề trong một lĩnh vực; các cam kết trả lời chất vấn được đưa vào nghị quyết của kỳ họp.

Công tác giám sát đã tập trung vào tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao của các cơ quan, tổ chức; về thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trên địa bàn; về công trình, dự án trọng điểm tại địa phương, trong đó tập trung vào công trình, dự án chậm tiến độ... Ví dụ: Thường trực, các Ban của HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát 26 chuyên đề, trong đó Thường trực HĐND tỉnh giám sát 7 chuyên đề, các Ban của HĐND tỉnh mỗi ban giám sát 7 chuyên đề. Các đoàn giám sát của HĐND tỉnh đã tập trung vào việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; những vấn đề được cử tri và dư luận quan tâm như: xây

dựng cơ bản, quản lý và sử dụng ngân sách, quản lý đất đai, môi trường, phòng chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác khám, chữa bệnh, thực hiện chính sách với người có công... Việc tổ chức giám sát đảm bảo quy định của pháp luật. Kết quả giám sát được báo cáo trực tiếp tại kỳ họp HĐND tỉnh, trong đó nêu rõ kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại, khuyết điểm và kiến nghị đối với từng cấp, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan để có biện pháp giải quyết, khắc phục những hạn chế trong quá trình quản lý, điều hành. Các báo cáo giám sát đã cung cấp thông tin hữu ích giúp đại biểu HĐND có cơ sở để thảo luận và quyết định các vấn đề, biểu quyết thông qua các nghị quyết. Các kết luận, kiến nghị trong báo cáo giám sát được đôn đốc, theo dõi thực hiện. Các cấp, ngành, địa phương đã có sự phối hợp khá chặt chẽ trong quá trình giám sát và thực hiện kiến nghị qua giám sát [6].

Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND cấp tỉnh đã lắng nghe và quan tâm giám sát, đôn đốc giải quyết những kiến nghị chính đáng của cử tri; phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với các đoàn thể chính trị - xã hội, tổ chức tốt các hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, phát hiện sớm vấn đề và hành động có hiệu quả.

Về cơ bản, HĐND các cấp nói chung, cấp tỉnh nói riêng đã triển khai thực hiện hoạt động giám sát đạt chất lượng, hiệu quả, được nhân dân đồng tình hưởng ứng; quy trình giám sát được thực hiện công khai, dân chủ, đúng pháp luật; hình thức giám sát đa dạng, phong phú. Thông qua giám sát, có thêm căn cứ thực tiễn đánh giá lại các nghị quyết của HĐND cùng cấp có phù hợp với thực tiễn và thực sự đi vào cuộc sống, từ đó cần kiến nghị bổ sung, sửa đổi những quy định, những cơ chế, chính sách cụ thể nào cho phù hợp với thực tiễn địa phương. Các kiến nghị sau giám sát đã được UBND các cấp, nhất là cấp tỉnh tiếp thu, triển khai thực hiện đạt kết quả, có chuyên biến rõ nét hơn. Chính vì vậy, tỷ lệ ý kiến, kiến nghị sau các cuộc giám sát được giải quyết đạt kết quả cao [7].

Nhìn chung, hoạt động giám sát của HĐND ngày càng có chất lượng, hiệu quả, bước đầu đáp ứng được yêu cầu của cuộc sống, tạo được niềm tin cho nhân dân. Tuy nhiên, vẫn còn không ít hạn chế, bất cập, như đối tượng giám sát của HĐND cấp tỉnh theo quy định hiện nay là khá rộng. Thực chất chưa có một văn bản hướng dẫn có hiệu lực về công tác giám sát của HĐND cấp tỉnh. Hoạt động giám sát thông qua xem xét báo cáo tại kỳ họp của HĐND cấp tỉnh còn nặng tính hình thức. Hoặc công tác chất vấn và trả lời chất vấn đối với đại biểu HĐND cấp tỉnh thường chịu sự chi phối của Tổ trưởng đại biểu về mặt hành chính nên còn ngại khi chất vấn người đứng đầu cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh [4]. Do đó, số lượng câu hỏi chất vấn mỗi kỳ họp ít, chưa đi vào nội dung trọng tâm, chưa phản ánh đúng vấn đề bức xúc, nổi cộm ở địa phương...

Số lượng các đoàn giám sát được HĐND cấp tỉnh tổ chức tăng về số lượng, nhưng ít tháo gỡ được những vấn đề khó khăn, vướng mắc đối với các cơ quan, tổ chức chịu sự giám sát. Những kiến nghị của đoàn giám sát thông qua báo cáo kết quả giám sát còn chưa đạt yêu cầu. Chất lượng thành viên đoàn giám sát cũng là vấn đề cần được nghiên cứu. Bởi có nhiều tỉnh, thành phố lập đoàn giám sát không chỉ có đại biểu HĐND mà còn có sự tham gia của những cán bộ sở, ban, ngành của UBND cùng cấp. Đây là một cách làm hay vì họ là người công tác trực tiếp ở ngành, lĩnh vực chuyên môn, nếu được tham gia để nắm tình hình thì rất tốt, nhưng họ lại thường ít đóng góp ý kiến, ít nêu lên hạn chế của đối tượng bị giám sát vì còn

cả nể, ngại va chạm. Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã chỉ rõ, *công tác phân công, phân cấp, phân quyền chưa gắn với ràng buộc trách nhiệm, với tăng cường kiểm tra, giám sát; thiếu chặt chẽ, hiệu quả trong phối hợp kiểm tra, thanh tra, giám sát* [8].

Trên thực tế hiện nay, ở nhiều địa phương, chất lượng đại biểu phụ thuộc vào kinh nghiệm hoạt động của đại biểu, phụ thuộc vào mối quan hệ giữa tiêu chuẩn và cơ cấu đại biểu. Điều đó dẫn đến tình trạng chú trọng cơ cấu hơn tiêu chuẩn, nên có nơi chất lượng đại biểu không đáp ứng được yêu cầu, đặc biệt là năng lực, trình độ của đại biểu liên quan đến hiểu biết về Hiến pháp, pháp luật và kiến thức quản lý. Mặt khác, tỷ lệ đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách ở cấp tỉnh còn thấp (khoảng 15% tổng số đại biểu), trong khi đại biểu hoạt động kiêm nhiệm và là cán bộ các cơ quan hành chính nhà nước chiếm tỷ lệ khá cao. Với vai trò vừa là thành viên của HĐND vừa là cán bộ cơ quan hành chính nhà nước (cấp tỉnh) thì tính khách quan trong hoạt động giám sát, phản biện phần nào bị hạn chế. Vì vậy, cần có những giải pháp thiết thực để nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động giám sát của HĐND cấp tỉnh, bảo đảm vai trò giám sát việc thực hiện QLNN của UBND cấp tỉnh trong thời gian tới.

Một số kiến nghị nhằm bảo đảm hoạt động giám sát của HĐND cấp tỉnh trong cơ chế giám sát việc thực hiện QLNN của UBND cấp tỉnh hiện nay

Thứ nhất, nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng của hoạt động giám sát của HĐND với tư cách là một phương thức kiểm soát việc thực hiện QLNN ở địa phương. Hiến pháp năm 2013 ghi nhận kiểm soát việc thực hiện QLNN là một nguyên tắc cơ bản của tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước. HĐND các cấp là cơ quan QLNN ở địa phương giám sát việc thực hiện QLNN ở phạm vi địa phương - là một phương thức kiểm soát trong tổng thể hoạt động kiểm soát QLNN. Do vậy, có nhận thức sâu sắc về hoạt động giám sát của HĐND là một phương thức kiểm soát việc thực hiện QLNN thì các cơ quan thực hiện QLNN ở địa phương mới không bị tha hóa, biến chất, đặc biệt là UBND cấp tỉnh - cấp trung chuyển quyền lực giữa Trung ương và cơ sở; cơ quan chấp hành và điều hành mọi mặt đời sống xã hội ở địa phương.

Do đó, mỗi cán bộ, công chức cần tư duy theo hướng tích cực, coi đây là hoạt động chính đáng, chủ đích là chỉ ra những tồn tại, hạn chế, yếu kém của các cơ quan, tổ chức để khắc phục và góp phần vào xu thế phát triển chung của cả nước. Hơn nữa, tích cực và tăng cường hoạt động giám sát của HĐND cũng nhắc nhở mỗi cá nhân cán bộ đương quyền thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ của mình, hạn chế tối đa việc tha hóa, lạm dụng quyền lực. Đây không phải là vấn đề riêng của mỗi đại biểu hay bản thân của HĐND mà là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị mà trước hết là sự lãnh đạo của Đảng. Nhận thức đúng đắn tầm quan trọng việc giám sát của HĐND là quan trọng và cần thiết, từ đó có sự quan tâm đầy đủ cũng như tạo điều kiện tốt nhất để cơ quan này hoàn thành nhiệm vụ của mình, xứng đáng với tính chất là cơ quan QLNN ở địa phương.

Thứ hai, tăng cường đổi mới phương thức lãnh đạo của Tỉnh ủy/Thành ủy đối với HĐND cấp tỉnh. Tỉnh ủy/Thành ủy phải phân định cụ thể, rõ ràng chức năng lãnh đạo HĐND chứ không làm thay công việc của chính quyền, tránh bao biện hoặc can thiệp quá sâu vào công việc của HĐND, làm cho HĐND thụ động, y lại, dẫn đến

hoạt động của HĐND trở thành hình thức [5]. Tỉnh ủy/Thành ủy hoạch định chủ trương, đường lối và định hướng vĩ mô về các lĩnh vực đời sống kinh tế, xã hội, còn HĐND phải thể chế hóa về mặt nhà nước và trực tiếp thực hiện có chất lượng, hiệu quả, đáp ứng sự phát triển của địa phương. Cấp tỉnh ủy cần có quy hoạch cán bộ đối với nhân sự là Thường trực HĐND và các Trưởng ban, Phó Trưởng ban HĐND, đặc biệt là tạo nguồn chức danh Ủy viên Thường trực HĐND tỉnh [5] (thời gian qua vấn đề này chưa được chú trọng đúng mức). Tỉnh ủy/Thành ủy phải lãnh đạo nâng cao chất lượng các kỳ họp HĐND tỉnh; thường xuyên phối hợp, kiểm tra, đôn đốc các ngành, các cấp thực hiện Nghị quyết của HĐND.

Thứ ba, hoạt động giám sát của HĐND cấp tỉnh phải đặt trong mối quan hệ chặt chẽ với hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát của các tổ chức khác và của toàn xã hội. Hoạt động giám sát của HĐND với vai trò là một trong những phương thức kiểm soát việc thực hiện QLNN ở địa phương trong tổng thể hoạt động kiểm soát QLNN cần có mối quan hệ chặt chẽ với các phương thức kiểm soát QLNN khác. Do đó, hoạt động giám sát của HĐND cấp tỉnh cần phải đặt trong mối quan hệ với hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các cơ quan nhà nước và của toàn xã hội, tạo nên sức mạng tổng hợp của các phương thức kiểm soát QLNN. Đồng thời, xác định mối quan hệ chặt chẽ, tránh được sự chồng chéo về chức năng và nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức với nhau, từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát.

Thứ tư, nâng cao năng lực và hiệu quả giám sát của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND. Tăng số lượng thành viên Thường trực cho HĐND cấp tỉnh; các thành viên Thường trực HĐND và thành viên các Ban của HĐND cấp tỉnh phải hoạt động chuyên trách, bởi nếu hoạt động kiêm nhiệm thì hiệu quả thực hiện công việc sẽ không thể đáp ứng được yêu cầu hoạt động giám sát, cần hạn chế đến mức thấp nhất hoặc không bố trí thành viên của Ban là cán bộ trong cơ quan hành chính [4]. Phải có sự phân định rõ ràng về thẩm quyền giám sát của Thường trực HĐND với các Ban của HĐND cấp tỉnh. Thường trực HĐND cấp tỉnh cần chủ động, sáng tạo trong hoạt động giám sát; điều hòa, phối hợp với các Ban cho hợp lý trong công tác giám sát, trong việc tiếp công dân nhằm bảo đảm cho pháp luật, nghị quyết của HĐND cấp tỉnh được thực hiện nghiêm chỉnh.

Thứ năm, nâng cao năng lực của đại biểu HĐND cấp tỉnh. Với khối lượng công việc khá lớn trong phạm vi cấp tỉnh, nếu cán bộ thiếu trình độ, năng lực chuyên môn thì khó có thể hoàn thành nhiệm vụ. Để đảm bảo hiệu quả trong hoạt động giám sát thì đại biểu thuộc các ban chuyên trách trong HĐND cấp tỉnh phải được bố trí là các cán bộ có bản lĩnh chính trị, có uy tín với nhân dân, am hiểu sâu về lĩnh vực mình phụ trách; có tư duy phát hiện và phản biện vấn đề; có tinh thần dám chịu trách nhiệm, có kinh nghiệm thực tế, tâm huyết với công việc giám sát và có phẩm chất đạo đức trong sáng, liêm minh. Cho nên, cần tăng cường cơ cấu chuyên sâu theo từng lĩnh vực của đời sống xã hội [4], cũng như tăng cường đại biểu là cán bộ khoa học, trí thức, tăng số đại biểu có trình độ đại học và sau đại học; có kế hoạch và lộ trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kế cận nhằm trẻ hóa đội ngũ.

Thứ sáu, nâng cao chất lượng các hình thức giám sát của HĐND cấp tỉnh. Hoạt động xem xét báo cáo, các đề án cần phải thực hiện đúng quy trình; phải xem xét, thông qua từng văn bản một với một

thời gian hợp lý, cần thiết và điều hành khoa học; không bị ràng buộc thời gian mà bỏ qua quy trình này. Hoạt động chất vấn và giải trình tại các kỳ họp HĐND và các phiên họp thường trực HĐND cấp tỉnh cần được nâng cao về nhận thức và hành động. Cần chủ động, chuẩn bị sớm và đầy đủ theo kế hoạch nội dung chất vấn, giải trình. Trong việc điều hành, chủ tọa cần phải đúng luật, dân chủ, khoa học. Chủ tọa cần tìm hiểu, nắm chắc nội dung liên quan đến vấn đề đưa ra chất vấn, giải trình. Người trả lời chất vấn, thủ trưởng cơ quan chịu trách nhiệm giải trình cần phải trả lời, giải trình rõ ràng, đầy đủ, đi thẳng vào vấn đề theo đúng yêu cầu đặt ra, nêu rõ đúng, sai, nguyên nhân, trách nhiệm, tiến độ và biện pháp khắc phục. Hoạt động chất vấn, giải trình cần công khai trên phương tiện thông tin đại chúng để người dân giám sát. Sau khi chất vấn, giải trình có thể ban hành Nghị quyết đối với hoạt động này nếu thấy cần thiết; tăng cường hoạt động kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện lời hứa của các đối tượng bị chất vấn, trong đó có UBND cấp tỉnh. Hình thức bỏ phiếu tín nhiệm với ba mức (cao, tín nhiệm và thấp) là không phù hợp, không rõ trách nhiệm, vì vậy cần có cơ chế và hình thức bỏ phiếu thật sự khách quan, rõ ràng được trách nhiệm nếu người giữ chức danh do HĐND cấp tỉnh bầu ra không đạt tín nhiệm.

Thứ bảy, bảo đảm việc thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát của HĐND cấp tỉnh. Tăng cường hoạt động theo dõi, đôn đốc các đơn vị chịu sự giám sát và các tổ chức, cá nhân được chất vấn tại kỳ họp. Đối với những kiến nghị đã đến thời hạn giải quyết mà chưa được thực hiện, HĐND phải gửi văn bản nhắc nhở, đôn đốc, yêu cầu báo cáo hay tổ chức tái giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát. Các kiến nghị sau giám sát của HĐND muốn có kết quả tốt, cần thiết phải đưa thành nội dung giải trình, chất vấn tại các kỳ họp HĐND; đây là biện pháp kiên quyết đối với những kiến nghị thực hiện chậm, việc chân chính, khắc phục hạn chế chưa đạt yêu cầu cần được trả lời công khai để cử tri theo dõi, giám sát. Cần có những quy định và chế tài phù hợp với từng hình thức giám sát và sự tuân thủ của đối tượng bị giám sát. Thực hiện nghiêm chỉnh trong công tác sau giám sát cũng đồng nghĩa với việc nâng cao uy tín, lòng tin của nhân dân vào cơ quan dân cử, đại biểu của nhân dân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Như Ý (2013), *Đại từ điển tiếng Việt*, Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin.
- [2] Trương Thị Hồng Hà (2015), *Hoạt động giám sát của Quốc hội Việt Nam trong cơ chế giám sát QLNN*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.
- [3] Nguyễn Hải Long (2012), *Hoàn thiện pháp luật về hoạt động giám sát của HĐND*, Luận án tiến sĩ luật học, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Nguyễn Đăng Dung (2012), *HĐND trong nhà nước pháp quyền*, Nhà xuất bản Tư pháp.
- [5] Nguyễn Nam Hà (2013), *Chất lượng hoạt động của HĐND cấp tỉnh theo yêu cầu của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.
- [6] <https://hdnd.quangbinh.gov.vn>.
- [7] Bộ Nội vụ (2014), *Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003*.
- [8] Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2018), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*.